

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **197/2019/HS-PT**

Ngày: 05-7-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nam Phương

Các thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Lệ Trang

Ông Đinh Quang Nghĩa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Linda – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Bà Võ Ngọc Khánh Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 127/2019/TLPT-HS ngày 08 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Thị C do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 34/2019/HS-ST ngày 28/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Thị C, sinh năm 1968 tại Thanh Hóa. Nơi cư trú: Ấp K, xã H, huyện L, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C1 (Chết) và bà Hoàng Thị Y (Chết); Có chồng là Bùi Văn Đ (Sinh năm 1965), có 03 con chung, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 1990; Tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo bị bắt ngày 28/3/2019 – *Có mặt;*

Ngoài ra trong vụ án còn có người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy, để có tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng nên Võ Văn Đ1 rủ Phạm Văn K1, Lưu Văn T, Trần Văn M trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện L để đem bán cho Nguyễn Thị C. Cụ thể như sau:

- **Vụ thứ nhất:** Khoảng 04 giờ ngày 01/09/2018, bị cáo Võ Văn Đ1 rủ Phạm Văn K1 đi trộm cắp tài sản, K1 đồng ý. Bị cáo Đ1 điều khiển xe mô tô, biển số 86N1 – 0370 chở bị cáo K1 đi trên tuyến quốc lộ 1A, khi đến tiệm vá vỏ xe ô tô H1 của anh Văn Ngọc B thì bị cáo Đ1 nhìn thấy ở trước cửa tiệm có để nhiều bánh mâm xe ô tô tải, bằng sắt (đã cũ), không có ai trông coi, nên các bị cáo Đ1 và K1 để xe trước tiệm rồi đi vào lấy 01 bánh mâm xe ô tô tải, bằng sắt (đã cũ) để lên ba ga xe rồi chở đến trước tiệm thu mua phế liệu của bà Nguyễn Thị C ở ấp K, xã H, huyện L. Sau đó, các bị cáo tiếp tục quay lại tiệm vá vỏ xe ô tô H1 lấy thêm 02 bánh mâm xe ô tô tải, bằng sắt, rồi chở đến trước tiệm thu mua phế liệu của Nguyễn Thị C để bán với giá 6.500 đồng/01 kg, được số tiền 800.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 19/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Xuân Lộc, kết luận: giá trị còn lại của mâm bánh xe ô tô tải, bằng sắt, loại 06 ticke nhỏ không có niềng sắt trọng lượng khoảng 20kg là 500.000 đồng; giá trị còn lại của mâm bánh xe ô tô tải, bằng sắt, loại 08 ticke lớn không có niềng sắt trọng lượng khoảng 40kg là 1.000.000 đồng/01 cái x 02 cái thành 2.000.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị thiệt hại là 2.500.000 đồng.

- **Vụ thứ hai:** Khoảng 05 giờ ngày 02/9/2018, bị cáo Võ Văn Đ1 cùng Phạm Văn K1 tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 86N1 – 0370, đến tiệm vá vỏ xe ô tô H1 của anh Văn Ngọc B lấy trộm 03 lần tổng cộng được 04 bánh mâm xe ô tô tải, bằng sắt (đã cũ). Sau khi trộm cắp được tài sản trên, các bị cáo đem đến tiệm thu mua phế liệu của Nguyễn Thị C để bán với số tiền 900.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 19/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Xuân Lộc, kết luận: giá trị còn lại của mâm bánh xe ô tô tải, bằng sắt, loại 06 ticke nhỏ không có niềng sắt trọng lượng khoảng 20kg là 500.000 đồng; giá trị còn lại của mâm bánh xe ô tô tải, bằng sắt, loại 08 ticke lớn có niềng sắt trọng lượng khoảng 47kg là 1.000.000 đồng/01 cái x 03 cái thành 3.000.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị thiệt hại là 3.500.000 đồng.

- **Vụ thứ ba:** Khoảng 05 giờ ngày 03/9/2018, bị cáo Võ Văn Đ1 cùng với Phạm Văn K1 điều khiển xe mô tô biển số 86N1 – 0370, đến tiệm vá vỏ xe ô tô H1 của anh Văn Ngọc B trộm cắp 04 lần. Sau khi lấy được tài sản trên, các bị cáo đem đến tiệm thu mua phế liệu của Nguyễn Thị C để bán. Bị cáo Nguyễn Thị C được bị cáo Đ1 nói tài sản do trộm cắp mà có, nhưng bị cáo C vẫn thu mua với giá 900.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 19/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Xuân Lộc, kết luận: giá trị còn lại của mâm bánh xe ô tô tải, bằng sắt (đã cũ), loại 06 ticke lớn không có niềng sắt trọng

lượng khoảng 37kg là 1.000.000 đồng/01 cái x 04 cái thành 4.000.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị thiệt hại là 4.000.000 đồng.

- **Vụ thứ tư:** Khoảng 05 giờ ngày 04/9/2018, bị cáo Võ Văn Đ1 điều khiển xe mô tô, biển số 86N1 – 0370, đến tiệm vá vỏ xe ô tô H1 của anh Văn Ngọc B trộm cắp 02 bánh mâm xe ô tô tải, bằng sắt (đã cũ). Sau khi trộm cắp được tài sản trên, bị cáo Đ1 tiếp tục đem đến tiệm thu mua phế liệu của bị cáo Nguyễn Thị C để bán với số tiền 400.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 19/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Xuân Lộc, kết luận: giá trị còn lại của mâm bánh xe ô tô tải, bằng sắt, loại 06 ticke nhỏ không có niềng sắt trọng lượng khoảng 20kg là 500.000 đồng; giá trị còn lại của mâm bánh xe ô tô tải, bằng sắt, loại 10 ticke lớn không có niềng sắt trọng lượng khoảng 43kg là 1.000.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị thiệt hại là 1.500.000 đồng.

- **Vụ thứ năm:** Khoảng 05 giờ ngày 05/9/2018, bị cáo Võ Văn Đ1 điều khiển xe mô tô, biển số 86N1 – 0370, đến tiệm vá vỏ xe ô tô H1 của anh Văn Ngọc B lấy trộm cắp 01 bánh mâm xe ô tô tải, bằng sắt, sau đó đem đến tiệm thu mua phế liệu của Nguyễn Thị C để bán với số tiền 200.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 19/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Xuân Lộc, kết luận: giá trị còn lại của mâm bánh xe ô tô tải, bằng sắt, (đã cũ) loại 10 ticke lớn không có niềng sắt trọng lượng khoảng 43kg là 1.000.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị thiệt hại là 1.000.000 đồng.

- **Vụ thứ sáu:** Khoảng 05 giờ ngày 08/9/2018, bị cáo Võ Văn Đ1 điều khiển xe mô tô biển số 86N1 – 0370, đến tiệm vá vỏ xe ô tô H1 của anh Văn Ngọc B, trộm cắp 03 lần, mỗi lần trộm cắp được 01 bánh mâm xe ô tô tải, bằng sắt (đã cũ). Sau khi trộm cắp được các bánh mâm xe ô tô tải bị cáo Đ1 đem đến tiệm thu mua phế liệu của Nguyễn Thị C để bán với số tiền 800.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 19/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Xuân Lộc, kết luận: giá trị còn lại của mâm bánh xe ô tô tải, bằng sắt, loại 06 ticke nhỏ không có niềng sắt trọng lượng khoảng 20kg là 500.000 đồng; giá trị còn lại của mâm bánh xe ô tô tải, bằng sắt, loại 06 ticke lớn không có niềng sắt trọng lượng khoảng 37kg là 1.000.000 đồng/01 cái x 02 cái thành 2.000.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị thiệt hại là 2.500.000 đồng.

- **Vụ thứ bảy:** Khoảng 19 giờ ngày 08/9/2018, bị cáo Võ Văn Đ1 cùng với Lưu Văn T điều khiển xe mô tô biển số 86N1 – 0370, đến bãi để xe ô tô của anh Phạm Quốc T1 lấy trộm cắp 01 bánh mâm xe ô tô tải, bằng sắt. Sau khi trộm cắp được tài sản trên, bị cáo Đ1 và T đem đến tiệm thu mua phế liệu của Nguyễn Thị C bán với số tiền 330.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 19/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Xuân Lộc, kết luận: giá trị còn lại của mâm

bánh xe ô tô tải, bằng sắt (đã cũ), loại 06 ticke nhỏ không có niềng sắt trọng lượng khoảng 20kg là 500.000 đồng.

- **Vụ thứ tám:** Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 09/9/2018, bị cáo Võ Văn Đ1 cùng Lưu Văn T điều khiển xe mô tô biển số 86N1 – 0370, đến tiệm vá vỏ xe ô tô H1 của anh Văn Ngọc B trộm cắp 01 bánh mâm xe ô tô tải, bằng sắt (đã cũ). Sau khi trộm cắp được tài sản trên, bị cáo Đ1 và T đem đi tiêu thụ thì bị Công an phát hiện.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 19/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Xuân Lộc, kết luận: giá trị còn lại của mâm bánh xe ô tô tải, bằng sắt, loại 06 ticke lớn có niềng sắt trọng lượng khoảng 44kg là 700.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị thiệt hại là 700.000 đồng.

Ngoài 08 vụ trộm cắp bánh mâm xe ô tô tải, bằng sắt trên, trong khoảng thời gian từ cuối tháng 7/2018 đến ngày 30/8/2018, bị cáo Võ Văn Đ1 cùng Trần Văn M thực hiện 06 vụ trộm cắp tài sản, sau đó đem đến tiệm thu mua phế liệu của Nguyễn Thị C bán, cụ thể như sau:

- **Vụ thứ nhất:** Khoảng 05 giờ ngày 31/07/2018, bị cáo Võ Văn Đ1 và Trần Văn M trộm cắp 01 bình ắc quy loại 70 Ampe, nhãn hiệu Đồng Nai trên xe máy cày của anh Mai Ngọc N, sau đó đem đến tiệm thu mua phế liệu của bị cáo Nguyễn Thị C bán với giá 300.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 19/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Xuân Lộc, kết luận: giá trị còn lại của bình Ắc quy loại 70 Ampe, nhãn hiệu Đồng Nai là 850.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị thiệt hại là 850.000 đồng.

- **Vụ thứ hai:** khoảng 05 giờ một ngày 05/8/2018, bị cáo Võ Văn Đ1 mượn xe mô tô kiểu dáng Wave của Tâm (không rõ lai lịch) điều khiển chở Trần Văn M từ nhà đến tiệm vá vỏ xe ô tô H1 của anh Văn Ngọc B trộm cắp 02 bình ắc quy loại 50 Ampe, nhãn hiệu Đồng Nai đem đến tiệm thu mua phế liệu của bị cáo Nguyễn Thị C bán với số tiền 700.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 19/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Xuân Lộc, kết luận: giá trị còn lại của bình Ắc quy loại 50 Ampe, nhãn hiệu Đồng Nai là 850.000 đồng/01 cái x 02 thành 1.700.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị thiệt hại là 1.700.000 đồng.

- **Vụ thứ ba:** Khoảng 05 giờ ngày 12/08/2018, bị cáo Võ Văn Đ1 mượn xe của T2 (không rõ lai lịch) điều khiển chở Trần Văn M đến Gara xe ô tô của anh Hồ Hoàng M1 lấy trộm cắp 02 bình ắc quy, sau đó đem đến tiệm thu mua phế liệu của bị cáo Nguyễn Thị C bán với số tiền 700.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 19/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Xuân Lộc, kết luận: giá trị còn lại của bình Ắc quy loại 100 Ampe, nhãn hiệu Đồng Nai là 1.100.000 đồng; giá trị còn lại của bình Ắc quy loại 75 Ampe, nhãn hiệu Đồng Nai là 800.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị thiệt hại là 1.900.000 đồng.

- **Vụ thứ tư:** Khoảng 15 giờ ngày 30/08/2018, Võ Văn Đ1 và Trần Văn M trộm cắp 01 bình ắc quy loại 70 Ampe, nhãn hiệu Đồng Nai tại tiệm sửa bình ắc quy của ông Phạm Minh T3 thuộc ấp 4, xã T4, huyện L, tỉnh Đồng Nai đem đến tiệm thu mua phế liệu của Nguyễn Thị C, C đã thu mua với số tiền 300.000 đồng, số tiền trên Đ1 và M tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 19/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Xuân Lộc, kết luận: giá trị còn lại của bình ắc quy loại 70 Ampe, nhãn hiệu Đồng Nai là 850.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị thiệt hại là 850.000 đồng.

- **Vụ thứ năm:** khoảng 05 giờ tháng 7/2018 (không xác định ngày), bị cáo Võ Văn Đ1 điều khiển xe mô tô kiểu dáng Wave của đối tượng tên T2, từ nhà thuộc xã H theo hướng Quốc lộ 1A đi xã P, đi qua cầu T5 khoảng 500m, thấy nhà dân bên phải đường quốc lộ 1A có để 01 bình ắc quy bên hông nhà, bị cáo Đ1 đã trộm cắp bình ắc quy đem đến tiệm thu mua phế liệu của bị cáo Nguyễn Thị C bán với số tiền 500.000 đồng.

- **Vụ thứ sáu:** khoảng 05 giờ 30 phút ngày 01/8/2018, bị cáo Võ Văn Đ1 một mình từ nhà đến đường vào Trung đoàn 141 thuộc ấp K, xã H, huyện L, tỉnh Đồng Nai thấy 01 xe ô tô hiệu Dasu đậu bên lề đường Đ1 đã trộm cắp 01 bình ắc quy trên xe Dasu trên đem đến tiệm thu mua phế liệu của bị cáo Nguyễn Thị C bán với số tiền 190.000 đồng.

Vật chứng vụ án: 18 bánh mâm xe ô tô tải, bằng sắt (đã cũ) các loại; 01 xe mô tô nhãn hiệu Future (Trung Quốc), biển số 86N1 – 0370.

Tại bản án sơ thẩm số 34/2019/HS-ST ngày 28/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 2 Điều 52; Điều 17 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị C 10 (mười) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 28/3/2019.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên xử các bị cáo Võ Văn Đ1 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, bị cáo Phạm Văn K1 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù cùng về tội “Trộm cắp tài sản”; tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 07/4/2019, bị cáo có đơn kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thị C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và khẳng định bản án sơ thẩm xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng, không oan sai, bị cáo đề nghị xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai: Khẳng định Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng, mức án 10 tháng tù là tương xứng. Tại tòa, bị cáo không cung cấp được thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nên đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng, các cơ quan tiến hành tố tụng sơ thẩm và phúc thẩm đều thực hiện đầy đủ, trình tự thủ tục theo quy định pháp luật. Bị cáo kháng cáo trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án: Liên tục từ ngày 01/9/2018 đến ngày 09/9/2018, Võ Văn Đ1 đã thực hiện 08 vụ trộm cắp các bánh mâm xe ô tô tải, bằng sắt (đã cũ) được 19 bánh mâm xe ô tô tải của anh Văn Ngọc B và anh Phạm Quốc T1, với tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 16.700.000 đồng. Đối với Phạm Văn K1 bị Võ Văn Đ1 rủ rê nên đã thực hiện 03 vụ trộm cắp được 11 bánh mâm xe ô tô tải, bằng sắt (đã cũ) của anh Văn Ngọc B với tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 10.000.000 đồng. Đối với bị cáo Nguyễn Thị C, lúc đầu khi mua không hỏi về nguồn gốc của tài sản, sau đó khi các bị cáo Đ1 và K1 đem bán lần thứ ba, bị cáo C biết tài sản Đ1 bán cho C là do trộm cắp mà có, nhưng vì ham lợi nên bị cáo C đồng ý mua khi các bị cáo đem đến bán tài sản do các bị cáo chiếm đoạt của người bị hại. Do đó bị cáo C đồng phạm với Võ Văn Đ1, Phạm Văn K1 với vai trò giúp sức. Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo Nguyễn Thị C về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an ninh tại địa phương, sau khi biết tài sản là do các bị cáo khác thực hiện hành vi phạm tội mà có nhưng bị cáo C vẫn thu mua nhiều lần. Do đó, cần xử bị cáo mức án nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Khi lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo và xử bị cáo mức án 10 tháng tù là phù hợp, tương xứng với tính chất hành vi, mức độ phạm tội của bị cáo. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nào mới. Vì vậy, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Về quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị C, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 34/2019/HS-ST ngày 28/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc;

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 2 Điều 52; Điều 17 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị C** 10 (mười) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 28/3/2019.

3. Về án phí:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND H (2);
- VKSND H;
- Công an H;
- Chi cục THADS H;
- Phòng PV27 - CA tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu HS (5).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Nam Phương